

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHỈ TIÊU  
KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020**

**CÔNG TY TNHH MTV  
QUẢN LÝ KHAI THÁC CÔNG TRÌNH  
THỦY LỢI TRÀ VINH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH  
Tháng 12 năm 2019**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH

Số: 2604/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 10 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội**  
**và dự toán ngân sách năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính và Cục trưởng Cục Thuế tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020:

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh (*theo biểu đính kèm*);
2. Các Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Cty TNHH MTV) do tỉnh quản lý (*theo biểu đính kèm*);
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*theo biểu đính kèm*).

**Điều 2.** Chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch:

1. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh giao, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh, Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch được giao; theo dõi, kiểm tra chặt chẽ và định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo quy định và Quy chế làm việc của UBND tỉnh; chủ động giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc, khó khăn của các đơn vị trực thuộc và cơ sở; trong quá trình tổ chức thực

hiện nếu vượt thẩm quyền, các ngành, đơn vị và địa phương trao đổi với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh đề xuất giải pháp, kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý.

**2.** Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện hoặc phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ: hướng dẫn, kiểm tra, định kỳ tổng hợp, báo cáo, chủ động xử lý các vướng mắc của đơn vị và cơ sở, kịp thời đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xử lý các khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền của Sở, ngành tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố.

**Điều 3.** Giao Thủ trưởng các Sở, ngành, lãnh đạo doanh nghiệp, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp theo dõi chặt chẽ các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được giao liên quan đến lĩnh vực ngành, địa phương quản lý định kỳ hàng quý rà soát kết quả thực hiện báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 4.** Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh, Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH và ĐT, Bộ Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Cục Thuế, Kho bạc NN Trà Vinh;
- Như điều 4;
- BLĐVP, các phòng NC;
- Lưu: VT, THNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đồng Văn Lâm**



## KẾ HOẠCH NĂM 2020

**Đơn vị: Công ty TNHH một thành viên  
Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ghi chú
<b>TỔNG KINH PHÍ</b>	Triệu đồng	<b>66.687</b>	
Ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Triệu đồng	66.687	- Không bao gồm kinh phí sửa chữa công trình do huyện, TX, TP quản lý.

Sở Kế  
háp, kiến

hính, Cục  
thực hiện  
thời kỳ tổng  
オリで xuất  
n của Sở,

, Chủ tịch  
ặt chẽ các  
ngành, địa  
gửi Sở Kế

hủ trưởng  
ty TNHH  
ết định thi

ÂN

*[Handwritten signature]*